

Số: 40/2021/QĐST-HNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 14 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 119 của Luật  
Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 40/2021/TLST-HNGĐ ngày  
31 tháng 5 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi  
con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nông Thị L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Anh Hồ Viết D, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Q, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa chị Nông Thị L và anh Hồ Viết D là hôn nhân tự nguyện  
và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 50/2019  
do Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 18/6/2019.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 12/5/2021 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không  
thành ngày 04/6/2021, chị Nông Thị L và anh Hồ Viết D yêu cầu Tòa án công nhận  
thuận tình ly hôn; về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nông Thị L và anh  
Hồ Viết D thỏa thuận giao con chung là Hồ Thị Khánh A, sinh ngày 27/8/2019 cho  
chị Nông Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi  
cháu A đủ 18 (mười tám) tuổi. Anh Hồ Viết D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con  
chung là Hồ Thị Khánh A, sinh ngày 27/8/2019. Mức cấp dưỡng là 2.000.000  
đồng/01 tháng, phương thức cấp dưỡng theo từng tháng, thời gian bắt đầu thực hiện  
nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày 15/7/2021 cho đến khi cháu A đủ 18 (mười tám) tuổi;  
về tài sản chung và nợ chung: Chị Nông Thị L và anh Hồ Viết D không yêu cầu Tòa  
án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, chị Nông Thị L  
và anh Hồ Viết D thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc  
trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và thống nhất không yêu cầu Tòa  
án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không  
thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị L và anh Hồ Viết D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao con chung là Hồ Thị Khánh A, sinh ngày 27/8/2019 cho chị Nông Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hồ Viết D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Hồ Thị Khánh A, sinh ngày 27/8/2019. Mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/01 tháng, phương thức cấp dưỡng theo từng tháng, thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày 15/7/2021 cho đến khi cháu A đủ 18 (mười tám) tuổi.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại Điều 107, Điều 110, Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nông Thị L và anh Hồ Viết D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị Nông Thị L và anh Hồ Viết D phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà anh Hồ Viết D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002536 ngày 28/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- UBND xã Q, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông  
(đăng ký số 50/2019 ngày 18/6/2019);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

### **THẨM PHÁN**

**Mai Đoàn Minh Hương**